

Số: 69 /2026/QĐST-DS

VL, ngày 29 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Bên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Bên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Bên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980 và bà Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp LV, xã CL, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Vĩnh N, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp AQ, xã CL, tỉnh VL.

Bị đơn: Ông Trần Văn B, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp Rạch Sâu, xã QT, tỉnh VL và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1974; Địa chỉ: ấp Hòa Khánh, xã VT, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị Ngọc M có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh T và bà Huỳnh Thị Thúy H số tiền vay gốc là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho ông T và bà H là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh T và bà Huỳnh Thị Thúy H số tiền 7.782.800đồng mà ông T, bà H đã nộp tạm ứng án phí theo Bên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0008928 ngày 12/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh VL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 6 - VL;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh VL;*
- *Phòng GDKT, TT&THA TAND tỉnh VL;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP, BP.*

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)